

Số: 24/2021/QĐHG-HNGĐ

K, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Cao Đăng Trình.

Căn cứ vào các điều 9, 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 14 tháng 5 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn; giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Bùi Bá A, sinh năm 1953; ĐKKHKT: Tổ T 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 807 đường N, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

- *Người bị kiện:* Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ T 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Ông Bùi Bá A, sinh năm 1953; ĐKKHKT: Tổ T 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 807 đường N, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng và bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ T 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Bá A và bà Nguyễn Thị Ánh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Bá A và bà Nguyễn Thị Ánh T có 01 con chung là Bùi Ánh Dương, sinh ngày 31/5/2002; hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Bá A và bà Nguyễn Thị Ánh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND phường V, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 03/5/2002);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Cao Đăng Trình